UBND TỈNH LONGAN **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3683 /BC-SGDĐT	*Long An, ngày 10 tháng 10 năm 2023*

BÁO CÁO

Tổng hợp ý kiến góp ý về quy định chính sách miễn thu học phí cho các đối tượng được giảm 50% học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 8260/UBND-VHXH ngày 11/9/2023 V/v miễn thu học phí đối với các đối tượng thuộc diện được giảm 50% học phí;

Ngày 26/9/2023, Sở Giáo dục và Đào tạo phát hành Văn bản số 3461/SGDĐT-HCQT V/v góp ý kiến về chính sách miễn thu học phí 100% các đối tượng được giảm 50% học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An; Trong đó, có nêu thời gian góp ý gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày **03/10/2023** để tổng hợp.

Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp xin báo cáo cụ thể như sau:

1. Ý kiến đóng của Sở ngành; các huyện, thị xã Kiến Tường,Thành phố Tân An

a) Sở Tài chính: đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát một số nội dung sau:

- Đề nghị bổ sung Tờ trình trong đó nêu rõ cơ sở pháp lý, sự cần thiết, đánh giá tác động của chính sách; dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành nghị quyết sau khi được Hội đồng nhân dân thông qua. Đề nghị khái toán sơ bộ tổng kinh phí thực hiện chính sách trong 01 năm để làm cơ sở cân đối nguồn kinh phí thực hiện. Đồng thời, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, tham khảo chính sách tương tự của các tỉnh lân cận (các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long) làm cơ sở tham mưu, đề xuất phù hợp.

- Đề nghị xác định lại tên của chính sách, đề nghị bỏ từ "100%".

- Tại khoản 2, Điều 2, dự thảo Nghị quyết, đề nghị điều chỉnh, bổ sung như sau: "Thời gian thực hiện: Năm học 2023-2024 theo thời gian thực học, tối đa không quá 09 tháng/năm.".

- Tại khoản 4, Điều 2, dự thảo Nghị quyết, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát làm rõ phương thức thực hiện của chính sách (ngân sách cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục hay hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng).

b). Sở Tư pháp: Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

***1.** Khoản 2, Điều 16 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo đã quy định cụ thể về các đối tượng được giảm 50% học phí.*

Nay, Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về chính sách miễn thu học phí 100% cho các đối tượng này.

Tuy nhiên, qua rà soát Điều 15 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP đã quy định cụ thể các đối tượng được miễn học phí, không giao thẩm quyền cho địa phương quy định thêm các đối tượng được miễn học phí. Hơn nữa, về cơ chế miễn, giảm học phí đã được quy định cụ thể tại điểm a khoản 2 Điều 20 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP "*Nhà nước cấp bù tiền miễn, giảm học phí cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên công lập để thực hiện việc miễn, giảm học phí đối với người học thuộc các đối tượng miễn, giảm học phí quy định tại Nghị định này theo mức thu học phí do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định đối với cơ sở giáo dục công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên tương ứng với từng vùng, từng cấp học*". Như vậy, theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP thì Nhà nước chỉ thực hiện việc cấp bù tiền miễn, giảm học phí đối với các đối tượng được quy định cụ thể tại Điều 15, 16 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP. Do đó, việc Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về chính sách miễn thu học phí 100% cho các đối tượng được giảm 50% học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP là ***chưa có cơ sở pháp lý*** theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

2. Trong trường hợp cần thiết ở địa phương phải ban hành Nghị quyết về chính sách miễn thu học phí 100% các đối tượng được giảm 50% học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An, Sở Tư pháp đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh xin chủ trương của Tỉnh ủy về vấn đề này để làm cơ sở triển khai thực hiện theo cơ chế đặc thù của tỉnh. Sau khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền, Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành tham mưu UBND tỉnh xây dựng, ban hành Nghị quyết này theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và tuân thủ đúng, đầy đủ trình tự, thủ tục ban hành văn bản QPPL.

c) Sở Lao động Thương binh& Xã hội: ý kiến thống nhất.

d) Các huyện, thị xã Kiến Tường,Thành phố Tân An: có 15 đơn vị ý kiến thống nhất.

2. Về ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo

a)Tiếp thu ý kiến Sở Tài chính

Việc ban hành Nghị quyết chính sách chính sách miễn thu học phí cho các đối tượng được giảm 50% học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An cần thiết; nhằm tạo điều kiện cho gia đình có con đi học là cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên và gia đình có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ giảm bớt những khó khăn về kinh tế.

Đánh giá tác động của chính sách: được sự đồng thuận 15 đơn vị huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An và 01 cơ quan chuyên môn ý kiến thống nhất.

Khái toán sơ bộ tổng kinh phí thực hiện chính sách: Qua báo cáo các cơ sở giáo dục tổng hợp của năm học 2023-2024; số đối tượng được giảm 50% học phí là 19.743 học sinh; kinh phí thực hiện cấp bù cho đơn vị trường học là 13,8 tỷ đồng.

Nguồn lực tài chính: ngân sách hỗ trợ kinh phí dự kiến 13,8 tỷ/năm học theo phân cấp ngân sách.

Về từ ngữ trong văn bản bỏ từ "100%" và bổ sung Tờ trình khi tham mưu trình UBND tỉnh; trong đó nêu rõ cơ sở pháp lý, sự cần thiết, đánh giá tác động của chính sách; dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành nghị quyết sau khi được Hội đồng nhân dân thông qua

Tại khoản 2, Điều 2, dự thảo Nghị quyết, đề nghị điều chỉnh, bổ sung như sau: *"Thời gian thực hiện: Năm học 2023-2024 theo thời gian thực học, tối đa không quá 09 tháng/năm."*

Phương thức thực hiện của chính sách: ngân sách cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục.

b) Tiếp thu ý kiến Sở Tư pháp

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu ý kiến: Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh xin chủ trương của Tỉnh ủy để làm cơ sở triển khai thực hiện theo cơ chế đặc thù của tỉnh về chính sách miễn thu học phí cho các đối tượng được giảm 50% học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An.

c) Đề nghị

Sở Giáo dục và Đào tạo kính đề nghị UBND tỉnh xin chủ trương của Tỉnh ủy cơ chế đặc thù của tỉnh về chính sách miễn thu học phí cho các đối tượng được giảm 50% học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thườngxuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An.

Trên đây là Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý về quy định chính sách miễn thu học phí cho các đối tượng được giảm 50% học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Sở LĐTB&XH;
- Các huyện, TX, Tp;
- Lưu: VT, HCQT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH LONG AN

Nguyễn Quang Thái